

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYEN CAN L
TINH HA T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HSST

Ngày: 30/8/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYEN CAN L - HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Tứ

2. Bà Trần Thị Tứ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo - Cán bộ
Tòa án nhân dân Huyện Can L.

Đại diện VKSND Huyện Can L tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc
Tài - Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 30/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân huyện Can
L, Ha T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
27/2019/TLST ngày 31/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
27/2019/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Bui Dinh C - Sinh ngày 05/6/1998.

Nơi đăng ký HKTT: Thon L, xa Kim L, Huyện Can L, Ha T.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12

Con ông: Bui Dinh D (1963); Con bà: Phan Thi L(1970)

Đều trú tại: Thon L, xa Kim L, Huyện Can L, Ha T

Vợ, con: Chưa có.

Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 5.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Văn D Sinh năm 1998.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Dong V, xa Song L, Can L, Ha T (Vắng mặt).

- Nguyen Thi Ha T - Sinh năm 1977 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Phuc T, xa Kim L, Can L, Ha T (Vắng mặt).

- Nguyen Huy H - Sinh năm 1969 - Nghề nghiệp: Kinh doanh lúa gạo.

Trú tại: Thon Phuc T, xa Truong L, Can L, Ha T (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Tran Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tỉnh Ha T (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Chị Phan Thi Hien L - Sinh năm 1970 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon L, xa Kim L, Huyen Can L, Ha T (Vắng mặt).

- Nguyen Van M - Sinh ngày 20/7/2000 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Dinh H, xa Kim L, Huyen Can L, Ha T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại quán bi a Thân T thuộc thôn L, xa Kim L, Huyen Can L, Tỉnh Ha T, tổ tuần tra Công an Huyen Can L đang thực hiện việc tuần tra thì phát hiện Bui Dinh C trú tại thôn L, xa Kim L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần sau của C có một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói nilong, kích thước mỗi gói (2,0x1,5)cm chứa tinh thể màu trắng. Khi bắt giữ và tại Cơ quan điều tra, C khai nhận chất tinh thể màu trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyen Can L thu giữ của C là ma túy dạng đá. Về nguồn gốc 02 gói nilong đựng ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ, Bui Dinh C khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 31/5/2019, Bui Dinh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38C1-093.23 của Nguyen Thi H, con gái ông Nguyen Huy H sinh năm 1969 ở xóm Phuc T, xa Truong L, Huyen Can L chở gạo đưa đến nhà cho Nguyen Thi Ha T sinh năm 1977 trú tại thôn Phuc T, xa Kim L, Huyen Can L. Tại nhà T lúc này có Nguyen Van D, Nguyen Van M. Do quen biết từ trước nên D xin đi nhờ xe của C về nhà. Trên đường đi về thì D rủ C quay lại nhà Nguyen Thi Ha T mua ma túy dạng đá về sử dụng. Sau đó cả hai quay lại nhà T để mua ma túy rồi cùng nhau đi về thôn L, xa Kim L. Trên đường về, D nói C chở đến quán Thân T để lấy điện thoại, khi gần đến quán bi - a Thân T thì D xuống xe lúc nào C không biết, còn C điều khiển xe máy đi vào quán bi - a Thân T chơi thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an Huyen Can L kiểm tra hành chính, bắt giữ và thu giữ số ma túy nói trên.

Trên cơ sở lời khai của Bui Dinh C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyen Can L đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai của Nguyen Van D, Nguyen Thi Ha T, Nguyen Van M đồng thời tiến hành cho Bui Dinh C đối chất với Nguyen Van D, Nguyen Thi Ha T về hành vi liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng D, T không thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy như Bui Dinh C đã khai nhận. Riêng D khai khi nhờ C chở về đến gần đền thờ La Sơn

Phu Tử thấy C đã uống rượu, lái xe lạng lách, đánh võng nên đã xuống xe đi bộ về nhà và không hề rủ Chung và cũng không đến quán bi-a Thân T lấy điện thoại như C khai.

Tại bản kết luận giám định số 115/GĐMT-PC09 ngày 02 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Ha T đã kết luận: “Tinh thể màu trắng chứa trong 02 túi ni lông màu trắng, kích thước (1,5x2,0)cm, bên trên được khóa kín, được bỏ vào trong một vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng gửi giám định là ma túy có khối lượng **0,2843 gam**, là Methamphetamine” (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ*).

Chiếc điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và 02 (Hai) gói nilong cơ quan điều tra thu quả tang trong người Chung bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,2843g là Methamphetamine, đã lấy mẫu giám định 0,0157g (không hoàn lại mẫu), còn lại 0,686 gam Methamphetamine (ma túy “đá”) đã được niêm phong chuyển tới Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Can L.

Với hành vi trên Bui Dinh C bị VKSND Huyện Can L truy tố về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS tại Cáo trạng số 28 ngày 19/7/2019. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt Bui Dinh C từ 12 - 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/5/2019, bị cáo là hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động của bị cáo do liên quan đến việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo lần đầu phạm tội, là hộ cận nghèo, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật kém, có ông nội là liệt sỹ để khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt xử bị cáo mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nhất trí không có ý kiến tranh luận gì về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an Huyện Can L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Can L, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bào chữa cho bị

cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vì mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân, Bui Dinh C là một đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi tàng trữ 02 (Hai) gói ni lon đựng chất màu trắng dạng tinh thể theo kết luận giám định có trọng lượng 0,2843 gam là Methamphetamine (ma túy đá) bị cơ quan điều tra Công an Huyện Can L bắt quả tang vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 31/5/2019 tại quán bi-a Thân Thịnh (quán ông Vo Dinh T) ở thôn L. Xa Kim L, Can L, Ha T. Tuy quá trình điều tra và tại phiên tòa Bui Dinh C khai số ma túy mà bị cáo có trong người nói trên là do Nguyen Van D, trú tại thôn Dong V, xa Song L nhờ bị cáo chở đến nhà Nguyen Thi Ha T ở thôn Phuc T, xa Kim L mua trước khi đi đến quán Thân T nhưng quá trình điều tra, đối chất Nguyen Van D, Nguyen Thi Ha T hoàn toàn phủ nhận lời khai của bị cáo và khẳng định không có việc mua bán ma túy giữa T và D như Bui Dinh C đã khai. Do đó chưa có căn cứ để xem xét T, D, C về hành vi mua bán ma túy. Vì vậy Bui Dinh C phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy đã cất giữ trong người và bị Công an bắt, thu giữ vào tối 31/5/2019 nói trên. Hành vi trên của bị cáo Bui Dinh C đã cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điểm, khoản điều luật nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm của xã hội xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến đời sống cũng như tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Bản thân bị cáo là một đối tượng nghiện ma túy từ năm 2018, đáng lẽ phải thấy rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và đối với đời sống cộng đồng xã hội để quyết tâm cai nghiện nhưng bị cáo đã không thực hiện mà còn bất chấp pháp luật tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải được xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ sai phạm, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội là liệt sỹ đó là các tình tiết cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Vì vậy cần áp dụng

khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 12-14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tạm giữ, tạm giam 31/5/2019 và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo là phù hợp và đủ nghiêm.

Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyen Van D, Nguyen Thi Ha T theo lời khai của C là đã có hành vi mua bán ma túy với nhau nhưng quá trình điều tra D, T không thừa nhận và phủ nhận lời khai của C nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với D, T là đúng pháp luật. Tuy nhiên cần kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh đối với các đối tượng này.

[4]. **Về vật chứng, tài sản:** Khi bắt quả tang, cơ quan điều tra đã thu giữ của Bui Dinh C tại 01 Điện thoại di động nhãn hiệu FBT màu đen, gắn thẻ sim 0849986667; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 38C1-093.23, số máy 641065711, số khung 056701; 02 túi nilong kích thước (2,0x1,5)cm, bên trong có chứa 0,2843 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0157 gam đi giám định, còn lại 0,2686 gam.

Quá trình điều tra, đã xác định chiếc xe mô tô 38C1- 093.23 là của chị Hiền, con gái ông Nguyen Huy H, chị H đi lấy chồng để lại xe máy cho ông H sử dụng. Ông H cho C mượn xe để về nhà, quá trình Bui Dinh C sử dụng xe vào việc phạm tội, ông H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Can L đã trả lại chiếc xe nói trên cho ông Nguyen huy H là có căn cứ. Ông H đã nhận lại tài sản nay không có ý kiến gì thêm nên miễn xét. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FBT đã thu giữ của bị cáo xét thấy có liên quan đến hành vi sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của Bui Dinh C nên cần tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước; đối với 02 túi nilong kích thước (1,5x2,0)cm, bên trong có chứa 0,2843 gam Methamphetamine, đã lấy 0,0157 gam đi giám định còn lại 0,686 gam là ma túy, là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

[5]. **Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo là đối tượng thuộc hộ cận nghèo nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt **Bui Dinh C 12 (Mười hai)** tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 31/5/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu FBT màu đen, gắn thẻ sim 0849986667 của Bùi Đình Chung.

Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) túi nilon kích thước (1,5x2,0)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có trọng lượng 0,2843 gam, đã lấy 0,0157 gam đi giám định, còn lại 0,2686 gam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2019 giữa Công an Huyện Can L và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Can L.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Huy H, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị Ha T. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

Nơi nhận:

- TAND+ , VKSND tỉnh Ha T;
- VKSND huyện Can L;
- Công an huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can L;
- Bị cáo;
- Ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Khắc Hoàng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Khắc Hoàng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- Bị cáo;
- Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án Hình sự;
- L- u HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Khắc Hoàng

